**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn:Toán Lớp 5**

**Bài 51: Thực hành và trải nghiệm** **Tiết 80**

**Thời gian thực hiện ngày 26 tháng 12 năm 2024**

**I. Yêu cầu cần đạt**

– Thực hành vẽ hình trên giấy kẻ ô vuông.

– Vận dụng lệ bản đồ để giải quyết một số tình huống thực tiễn.

– HS có cơ hội để phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học; giao tiếp toán học; mô hình hoá toán học; sử dụng các công cụ, phương tiện học toán; giải quyết vấn đề toán học và các phẩm chất chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**II. Đồ dùng dạy học**

GV: Hình ảnh trang giấy kẻ ô vuông (để hướng dẫn HS vẽ).

HS: Giấy kẻ ô vuông hoặc VBT (mỗi ô vuông có cạnh 1 cm), bút màu.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu TIẾT** 1

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GV** | **HOẠT ĐỘNG HS** |
| **1.Mở đầu: Khởi động** 5p | |
| – GV giới thiệu nội dung bài:  + Thực hành vẽ hình trang trí trên giấy kẻ ô vuông.  + Vận dụng lệ bản đồ để giải quyết một số tình huống thực tiễn. | – HS hát một bài tạo không khí vui tươi. |
| **2. Luyện tập – Thực hành 25p** | |
| – GV giúp HS nhận biết nhiệm vụ.  – GV tổ chức cho HS làm việc.  • Bước 1: Tìm hiểu hình vẽ mẫu.  • Bước 2: Nhắc lại các bước vẽ hình tròn. | – HS đọc kĩ nội dung, nhận biết:  • Vẽ.  • Áp dụng tỉ lệ bản đồ → Tính diện tích thật khi vẽ trên tường → Tính tiền sơn.  Vẽ 1 hình tròn, 1 hình thoi, các đoạn thẳng song song.  + Xác định tâm.  + Mở khẩu độ com-pa bằng bán kính.  + Xoay com-pa. |
| **3. Vận dụng – Trải nghiệm 5p** | |
| 1. Vẽ hình trên giấy kẻ ô vuông  – GV lưu ý HS:  + Vẽ trên khung hình chữ nhật: Chiều dài? Chiều rộng?  + Nhận biết bán kính hình tròn.  + Các hình vẽ phải theo đúng mẫu.  Sau khi HS vẽ xong hình thứ nhất, các em chia sẻ nhóm đôi, nhận xét bản vẽ của bạn có theo mẫu không. | – HS thảo luận nhóm bốn, tìm hiểu cách vẽ, trình bày cách vẽ hình thứ nhất (vẽ chì, chưa tô màu).  + Chiều dài 16 ô (16 cm), chiều rộng 6 ô (6 cm).  + 2 ô (2 cm).  – Khi tô màu, HS có thể chọn màu sắc theo ý thích của mình. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………

TIẾT 2

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GV** | **HOẠT ĐỘNG HS** |
| **1. Mở đầu: Khởi động 5p** | |
| GV có thể tổ chức cho HS hát múa tạo không khí lớp học vui tươi. | HS thực hiện theo hướng dẫn của GV. |
| **2. Luyện tập – Thực hành 25p** | |
| GV giúp HS nhắc lại cách tính độ dài thật khi biết tỉ lệ bản đồ và độ dài trên bản vẽ. |  |
| III. Vận dụng – Trải nghiệm | |
| 2. Tính tiền mua sơn để trang trí  • Bước 1: Tìm hiểu vấn đề  • Bước 2: Lập kế hoạch  • Bước 3: Tiến hành kế hoạch Sửa bài, các nhóm trình bày.  • Bước 4: Kiểm tra lại  GV giúp HS kiểm tra lại. | – Hoạt động nhóm.  • Nhận biết vấn đề cần giải quyết:  a) Tính kích thước thật (theo đơn vị mét) của hình trang trí trên bức tường.  b) Tính tiền mua sơn.  • Nêu được cách thức giải quyết vấn đề.  a) Dựa vào tỉ lệ bản đồ.  b) Dựa vào 50 000 đồng/m2, từ đó cần tính diện tích thật của hình trang trí trên bức tường.  • Các nhóm thực hiện và trình bày.  a) 16 cm x60 = 960 cm  960 cm = 9,6 m.  Chiều dài thật của hình trang trí trên bức tường là 9,6 m.  6 cm x 60 = 360 cm  360 cm = 3,6 m.  Chiều rộng thật của hình trang trí trên bức tường là 3,6 m.  b) 9,6 x 3,6 = 34,56  Diện tích thật của hình trang trí trên bức tường là 34,56 m2.  50 000 x 34,56 = 1 728 000  Trang trí xong bức tường cần 1 728 000 đồng mua sơn.  • Kiểm tra phương án giải quyết vấn đề; kiểm tra việc tính toán. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..